

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
DABACO VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *142*/DBC-VPHĐQT
V/v: CBTT Biên bản, Nghị
quyết Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2022

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- 1. Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam
- Mã chứng khoán: DBC
- Địa chỉ trụ sở: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh
- Điện thoại liên hệ: 0222 3826077 Fax: 0222 3896000
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Huệ Minh - Chánh văn phòng
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/04/2022 tại đường dẫn: www.dabaco.com.vn.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng
cổ đông năm 2022.

**TL.CHỦ TỊCH HĐQT
CHÁNH VĂN PHÒNG HĐQT**



Nguyễn Thị Huệ Minh

Số: 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 29/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2021 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	10.862.554.292.155	9.585.581.538.063
2	Tổng nguồn vốn <i>Trong đó: Vốn chủ sở hữu</i>	Đồng	10.862.554.292.155 4.685.923.120.134	9.585.581.538.063 4.641.195.109.722
3	Doanh thu thuần	Đồng	10.812.794.593.141	8.739.707.578.419
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	979.684.614.453	1.469.851.557.447
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	829.557.934.446	1.384.382.291.476
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	7.199	

Các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 11/03/2022.

Điều 4. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị, như sau:



Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 tỉ lệ 25% (trong đó 20% bằng tiền và 5% bằng cổ phiếu), chi tiết như sau:

4.1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội đã thông qua mức cổ tức năm 2021 dự kiến là 30% (trong đó 20% bằng tiền và 10% bằng cổ phiếu).

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị đã thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền tỉ lệ 20%:

+ Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 30/9/2021

+ Ngày thanh toán: Ngày 23/11/2021

+ Tổng số tiền đã thanh toán là: 230.478.860.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

4.2. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 18/02/2022, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/02/2022, tỷ lệ 1:1, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 06/04/2022.

4.3. Căn cứ tình hình thực tế và kết quả SXKD của công ty năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021, như sau:

- Tỷ lệ: 5% trên Vốn điều lệ.

- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị: quyết định thời gian chi trả cổ tức; xây dựng và thông qua phương án phát hành chi tiết chia cổ tức, bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có); sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án, hồ sơ, tài liệu phát hành khi cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác; thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới phát hành; thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan để đảm bảo đợt phát hành được thành công. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận thực hiện phân phối là: 826.653.331.041 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi sáu tỷ, sáu trăm năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, không trăm bốn mươi một đồng), trong đó:

✓ Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền (tỷ lệ 20%)	230.478.860.000 đồng
✓ Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 5%) (*)	115.239.430.000 đồng
✓ Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2021:	6.029.000.000 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ:	474.906.041.041 đồng

Trong đó:

• Trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (10%)	47.490.604.000 đồng
---	---------------------

Trong đó:

+ Quỹ khen thưởng:	23.745.302.000 đồng
+ Quỹ phúc lợi:	23.745.302.000 đồng
• Trích quỹ đầu tư phát triển	427.415.437.041 đồng

(*) Số tiền chênh lệch do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống đối với cổ phiếu lẻ trong phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 sẽ được chuyển vào quỹ đầu tư phát triển.

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch đầu tư theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

6.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	+/- so với 2021 (%)
1	Tổng doanh thu*	22.558 tỷ đồng	12,8%
2	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	918 tỷ đồng	10,7%

* Bao gồm cả doanh thu nội bộ.

6.2. Kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản:

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược đã đề ra, Công ty tập trung đầu tư phát triển mở rộng các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực chính và bổ trợ, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội để triển khai các dự án trong lĩnh vực khác nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty, cổ đông, người lao động và toàn xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang gồm: Tòa nhà hỗn hợp Lotus Central 15 tầng tại đường Lý Thái Tổ; Tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh; Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh....;

- Tích cực triển khai các dự án đã được phê duyệt và/hoặc đã được thông qua về mặt chủ trương tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu chiến lược ngắn hạn và dài hạn, bao gồm: Dự án đường H2 theo hình thức BT và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khu vực Xuyên); Khu nhà ở thị trấn Hồ; Các dự án khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Bình Phước, Hòa Bình, Thanh Hóa, Quảng Ninh; Dự án mở rộng khu chăn nuôi tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Dự án mở rộng Nhà máy ép dầu giai đoạn II tại Cụm công nghiệp xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất Vắc - xin động vật, nhằm phát triển lĩnh vực thuốc thú y và vắc xin.

- Đẩy mạnh công tác bồi thường GPMB, chuẩn bị đầu tư một số dự án để triển khai thực hiện vào thời điểm thích hợp.

- Triển khai các phương án hợp tác đầu tư dự án để phát triển chăn nuôi lợn tại khu vực các tỉnh phía nam.

- Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và triển khai một số dự án phục vụ cho việc di chuyển địa điểm (nếu cần); các dự án mở rộng qui mô, nâng cao năng lực ngành sản xuất chính gồm thức ăn chăn nuôi, giống gia súc gia cầm và chăn nuôi tập trung, chế biến thực phẩm đáp ứng mục tiêu chiến lược đề ra.

- Rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc có chủ trương đầu tư gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, căn hộ; Cụm công nghiệp; dự án BT; dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

- Hội đồng quản trị tính toán và toàn quyền quyết định nguồn vốn đầu tư cho các dự án phù hợp với từng thời điểm.

Điều 7. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 dự kiến là 15% bằng cổ phiếu theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Điều 8. Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung như sau:

1. Tên trái phiếu	:	Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
2. Loại trái phiếu	:	Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm.
3. Mệnh giá một trái phiếu	:	100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).
4. Hình thức trái phiếu	:	Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
5. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	:	Việt Nam đồng (VND)
6. Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 300.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).
7. Tổng số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 3.000 trái phiếu (Bằng chữ: Ba nghìn trái phiếu).
8. Giá phát hành	:	100.000.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá).
9. Lãi suất, kỳ tính lãi, lãi phạt, thanh toán gốc và lãi, biện pháp bảo đảm trái phiếu	:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
10. Đối tượng phát hành	:	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước được phép mua trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam
11. Hình thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ

12. Mục đích phát hành	: Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.
13. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	: Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu được lấy từ các nguồn thu hợp pháp của Công ty.
14. Ủy quyền	: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn phương thức phát hành; thời điểm chào bán thích hợp; - Thực hiện việc phát hành và quyết định, thực hiện thủ tục phát hành theo phương án được thông qua; - Lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu, và số lượng Trái phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư; - Quyết định khối lượng trái phiếu phát hành, kỳ hạn của Trái phiếu và lãi suất Trái phiếu của từng đợt phát hành, cũng như số đợt phát hành Trái phiếu; - Quyết định tài sản bảo đảm khác của Trái Phiếu và phê duyệt các hồ sơ liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu cho phù hợp với biện pháp bảo đảm Trái Phiếu; - Thông qua phương án phát hành chi tiết; bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án, hồ sơ, tài liệu phát hành, và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng khác) để đảm bảo đợt phát hành được thành công; - Quyết định phương án sử dụng vốn và triển khai, sử dụng vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu theo phương án phát hành, sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty; - Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan tới việc phát hành trái phiếu; - Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 9. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 10. Thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung như sau:

- Tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2022 không vượt quá 1,5% tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2022.

- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

Điều 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ. Bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Điều lệ hiện hành.

Điều 12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế. Bản Quy chế sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Quy chế hiện hành.

Điều 13. Thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi và ban hành Quy chế. Bản Quy chế sửa đổi này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Quy chế hiện hành.

Điều 14. Thông qua việc bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung cụ thể như sau:

1. Bãi bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề	Mã ngành
01	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
02	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Đại lý và kinh doanh xăng, dầu	4661
03	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
04	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
05	Khai thác thủy sản biển	0311
06	Khai thác thủy sản nội địa	0312
07	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
08	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm	4711

	tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	
09	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Ngành nghề hiện tại	Ngành nghề sửa đổi chi tiết	Mã ngành
01	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: <u>bán buôn thóc, ngô</u> và các loại hạt ngũ cốc khác, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: <u>bán buôn ngô</u> và các loại hạt ngũ cốc khác; bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (<u>ngoại trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	4620
02	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. Chi tiết: sản xuất, chế biến, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. Chi tiết: sản xuất, chế biến, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản (<u>ngoại trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	0163
03	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y (<u>ngoại trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	4690
04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (<u>ngoại trừ bán buôn các sản phẩm mà</u>	4649

		<u>tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	
05	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Bán buôn phân bón, thuốc thú y, thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, bán buôn hóa chất phục vụ sản xuất nông, công nghiệp, kinh doanh bao bì PP, PE, composite và các loại hóa chất, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành nhựa, ngành in.</u>	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Bán buôn phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, bán buôn hóa chất phục vụ sản xuất nông, công nghiệp, kinh doanh bao bì PP, PE, composite và các loại hóa chất, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành nhựa, ngành in (ngoại trừ bán buôn các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	4669
06	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư trang thiết bị y tế	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư trang thiết bị y tế (ngoại trừ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4659
07	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (ngoại trừ bán buôn các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4663
08	Bán buôn thực phẩm	Bán buôn thực phẩm (ngoại trừ bán buôn các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).	4632

09	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Siêu thị, trung tâm thương mại	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Siêu thị, trung tâm thương mại (<u>ngoại trừ bán lẻ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	4719
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (<u>ngoại trừ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	8299
11	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <u>Chi tiết: Kinh doanh thuốc do công ty sản xuất</u>	4772
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>(Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyên nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</u> .	6810
13	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng <u>(Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn)</u>	4312
14	Thu gom rác thải độc hại	Thu gom rác thải độc hại <u>(Không bao gồm dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình)</u> .	3812
15	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện <u>(Ngoại trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực</u>	4221

		<u>thương mại).</u>	
16	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện và trạm điện đến 35KV, đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện và trạm điện đến 35KV, đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ (<u>Ngoại trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại</u>)	4229
17	Hoạt động thú y Chi tiết: chuẩn đoán bệnh động vật đưa ra phác đồ điều trị, dịch vụ kiểm tra, khám chữa bệnh động vật, tiêm chủng, dịch vụ thú y lưu động	Hoạt động thú y Chi tiết: chẩn đoán bệnh động vật đưa ra phác đồ điều trị, dịch vụ kiểm tra, khám chữa bệnh động vật, tiêm chủng, dịch vụ thú y lưu động (<u>chỉ phục vụ hoạt động của công ty, không cung cấp dịch vụ thú y</u>)	7500
18	Quảng cáo	Quảng cáo (<u>Không quảng cáo thuốc lá</u>)	7310
19	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <u>(Không bao gồm các thiết bị liên quan đến dầu khí như: các thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dàn khoan, các thiết bị viễn thông, truyền hình và truyền thanh thương mại).</u>	7730

3. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo qui định của pháp luật.

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc đăng ký sửa đổi ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua từ ĐHĐCĐ, bao gồm cả những ngành nghề mà nhà đầu tư nước ngoài hạn chế/không được tiếp cận nhưng chưa được đề cập đến tại mục 1 và 2 nêu trên nhằm mục đích đảm bảo sự tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, nâng tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty; thực hiện cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty về lĩnh vực kinh doanh.

Điều 15. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ công ty. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GD&ĐT TP.HCM (CBTT);
- TTLKCKVN (VSD);
- Cổ đông công ty (thông qua website);
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Như So



Số: 02/2022/BB-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam
Địa chỉ trụ sở chính: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Giấy CNĐKDN số: 2300105790 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 9 giờ 00 ngày 29/4/2022
Kết thúc 12 giờ 00 ngày 29/4/2022
Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, số 35 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Số đại biểu tham dự: Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự là 335 cổ đông, đại diện cho 68.395.980 cổ phần, chiếm 59,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty
Chủ tọa: Ông Nguyễn Như So – Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Huệ Minh – Chánh VP.HĐQT: Trưởng ban

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.

2. Báo cáo thẩm tra tính hợp lệ của Đại hội:

Ông Hồ Sỹ Quý – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông ngay trước thời điểm khai mạc (Có Biên bản kèm theo).

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 115.239.430 cổ phần.

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội, tổng số cổ đông tham dự là 304 cổ đông, trong đó tham dự trực tiếp là 142 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 162 cổ đông, đại diện cho 66.337.050 cổ phần, chiếm 57,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Như vậy, theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của công ty đủ điều kiện tiến hành.



3. Ban tổ chức đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết để bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Đại hội nhất trí với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% về thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

3.1. Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Nguyễn Như So - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa
- Ông Nguyễn Khắc Thảo - Phó Chủ tịch HĐQT : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thành viên HĐQT : Thành viên

3.2. Ban thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Thị Huệ Minh - Chánh VP.HĐQT : Trưởng ban
- Ông Nguyễn Đình Hùng - GD NM Topfeeds : Thành viên

3.3. Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Tiên Nam - Phó Ban tài chính KT : Trưởng Ban
- Ông Đỗ Việt Quân - Giám đốc BQL dự án : Thành viên
- Ông Trịnh Hữu Thọ - NV VP.HĐQT : Thành viên

4. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội:

Ban tổ chức thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết đạt tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội.

II. CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động, kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.

2. Báo cáo của Ban kiểm soát; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;

3. Tờ trình của Hội đồng quản trị thông qua các nội dung: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán; Chi trả cổ tức năm 2021; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; Phương án chi trả cổ tức năm 2022; Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty; Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT; Bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của công ty.

(có tài liệu đính kèm)

III. PHẦN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG:

Sau khi trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình thông qua tại Đại hội, ông Nguyễn Như So – Chủ tọa cuộc họp chủ trì việc thảo luận.

Trong quá trình thảo luận, một số cổ đông đã đặt các câu hỏi về vấn đề có liên quan đến những nội dung thông qua của Đại hội. Tất cả các câu hỏi đã được Chủ tọa/Đoàn chủ tịch Đại hội giải đáp thỏa đáng.

1. Cổ đông mã số 10.384 hỏi: Chỉ tiêu Kế hoạch kết quả kinh doanh năm 2022 được tính toán trên cơ sở dự báo giá lợn hơi như thế nào? Đề nghị HĐQT chia sẻ thêm về tiến độ đầu tư xây dựng một số dự án đã được phê duyệt và việc nghiên cứu vắc xin dịch tả lợn Châu phi của Công ty?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- Kế hoạch chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 được xây dựng dựa trên đà tăng trưởng từ nội lực sẵn có của Tập đoàn và những yếu tố về mặt thị trường một cách thận trọng, khả thi; chưa tính đến các dự án đang được triển khai và sẽ đưa vào hoạt động thời gian tới. Riêng đối với giá lợn hơi được kỳ vọng trong khoảng vùng giá 58.000 đồng/kg.

- Về tiến độ triển khai một số dự án: Hiện tại, dự án Khu chăn nuôi tại Thanh Hóa đã đạt được khoảng 50% khối lượng và dự kiến sẽ đưa vào hoạt động cuối năm 2022; Công ty đã khởi công dự án mở rộng Khu chăn nuôi tại Phú Thọ; Tiếp tục rà soát và bám sát tiến độ hoàn tất các thủ tục đầu tư đối với các dự án còn lại trên nguyên tắc thận trọng và dựa trên mục tiêu kế hoạch phát triển tổng đàn gia súc gia cầm của công ty.

- Về việc nghiên cứu vắc xin dịch tả lợn Châu Phi (các cổ đông mã số 8051, 3271 có cùng sự quan tâm): Đây là câu hỏi được nhiều cổ đông quan tâm và cũng được công ty xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2022. Công ty đã, đang và sẽ tập trung đầu tư trí tuệ, nguồn lực, các biện pháp linh hoạt, sáng tạo cho dự án. Cùng với sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp & PTNT, sự phối hợp, hỗ trợ hiệu quả của Cục thú y và các đơn vị trực thuộc Cục triển khai nhiều giải pháp đồng bộ với quyết tâm cao nhất đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa vắc xin dịch tả lợn Châu Phi vào sản xuất thương mại trong thời gian sớm nhất trong năm 2022. Dự án này có một ý nghĩa to lớn không chỉ riêng đối với Công ty mà còn giúp nâng cao vị thế của ngành chăn nuôi Việt Nam trên bình diện quốc tế.

Về thị trường của vắc xin dịch tả cũng rất rộng, không chỉ trong nước mà còn có tiềm năng xuất khẩu nếu thành công, vì trên thế giới hiện nay vẫn chưa có quốc gia nào thành công trong việc nghiên cứu và thương mại hóa vắc xin.

Về giá cũng cần phải có thời gian nghiên cứu, tính toán kỹ do là lĩnh vực mới và để đảm bảo mức giá hợp lý cho người chăn nuôi có thể tiếp cận sử dụng được.

2. Cổ đông mã số 8051 hỏi: Bộ NN& PTNT có chủ trương xuất khẩu TĂCN, Công ty đánh giá như thế nào về việc này?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- Việt Nam không có nhiều lợi thế về giá thành sản xuất TĂCN do tỉ trọng nguyên liệu nhập khẩu lớn. Muốn xuất khẩu được, trước mắt phải làm tốt công tác qui hoạch, xây dựng nguồn nguyên liệu trong nước để nâng cao tính chủ động; đồng thời nâng cao năng lực sản xuất, quản trị, hoạt động logistic... của các doanh nghiệp trong ngành.

- Tương tự như vậy, các sản phẩm chăn nuôi cũng cần được đầu tư nghiên cứu, nâng cao năng suất, chất lượng và xây dựng thương hiệu mới có thể cạnh tranh được với các nước có nền chăn nuôi phát triển trước ta rất lâu. Tôi vẫn luôn đánh giá cao thị trường hơn 100 triệu dân trong nước.

3. Cổ đông mã số 6285 hỏi: Chiến tranh Nga – Ukraine có ảnh hưởng gì đến việc nhập khẩu nguyên liệu của công ty không? DBC có kế hoạch triển khai mảng giết mổ thịt lợn như thế nào?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- Chiến tranh Nga – Ukraine là vấn đề chung của cả thế giới. Ngành TĂCN phải nhập khẩu lượng nguyên liệu đầu vào lớn nên không thể tránh khỏi những tác động do đứt gãy chuỗi cung ứng, giá cả thế giới bấp bênh khó dự đoán, trong khi thị trường trong nước khó tăng giá tương ứng do tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm ảnh hưởng đến tốc độ tái đàn trong dân. Công ty luôn phải bám sát thị trường thế giới, dự báo và tính toán việc nhập khẩu hợp lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và dự trữ theo kế hoạch SXKD.

- Đối với hoạt động giết mổ thịt lợn: Đây không phải là lĩnh vực mới của Công ty, song để xây dựng một Nhà máy giết mổ lợn quy mô lớn cần phải được nghiên cứu, tính toán thận trọng, kỹ lưỡng phù hợp với thói quen, nhu cầu tiêu dùng của người dân Việt Nam. DBC luôn chuẩn bị sẵn điều kiện, nguồn lực và sẽ triển khai dự án này khi đảm bảo tính khả thi.

4. Cổ đông mã số 116 hỏi: Là cổ đông nắm giữ cổ phiếu công ty trong thời gian dài và luôn tin tưởng, tự hào về công ty cũng như Ban lãnh đạo. Cổ đông muốn được chia sẻ thêm định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới, đặc biệt là để trở thành đối trọng của các doanh nghiệp FDI lớn trong ngành? Chủ trương mở cửa đối với nhà đầu tư nước ngoài? Chính sách xây dựng đội ngũ nhân sự kế cận? Nguyên nhân chính LNST hợp nhất năm 2021 giảm so với 2020 là do đâu?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- Công ty luôn xác định và kiên trì theo đuổi mục tiêu phát triển theo chuỗi giá trị khép kín 3F, giúp kiểm soát hiệu quả từng công đoạn, hỗ trợ lẫn nhau và nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm và doanh nghiệp, đây là hướng đi riêng giúp DBC xây dựng lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Công ty cũng có nhiều đối tác nước ngoài quan tâm và muốn đầu tư vào công ty. Đại hội lần này công ty cũng trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh nhằm đảm bảo sự tiếp cận của các nhà đầu tư nước ngoài và nâng tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty.

- Về LNST hợp nhất năm 2021 giảm so với 2020 nguyên nhân chính là do tình hình dịch bệnh (cả trên người và vật nuôi) kéo dài trong suốt cả năm, các hoạt động vận chuyển, giao thương bị đình trệ do các chính sách cách ly xã hội; sức tiêu dùng giảm; trong khi chi phí sản xuất tăng cao...

- Về chính sách nhân sự: Cùng với đầu tư về khoa học, công nghệ cao, chính sách nhân sự, xây dựng đội ngũ kế cận cũng là một ưu tiên hàng đầu của công ty nhằm đảm bảo cho hoạt động quản trị, tổ chức SXKD ổn định, hiệu quả, bền vững và thích ứng trong mọi hoàn cảnh, điều kiện.

5. Cổ đông mã số 3271 hỏi: Xin chia sẻ thêm về kế hoạch thực hiện các dự án? Chủ trương triển khai hệ thống cửa hàng tiện ích?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- Hiện tại Công ty đang triển khai dự án đường H2 theo hình thức BT (đối ứng là dự án Dabaco Vạn An) và sẽ thực hiện các thủ tục thanh toán đối ứng theo qui định của pháp luật. Các dự án chung cư đã cơ bản hoàn thành và tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ các dự án Khu chăn nuôi đã được phê duyệt trong thời gian tới, phù hợp với kế hoạch, chiến lược phát triển của công ty.

- Đối với hệ thống cửa hàng tiện ích được mở ra với mục đích chính là giới thiệu và bán các sản phẩm của công ty. Sau thời gian thí điểm một số cửa hàng tại Hà Nội, công ty sẽ đánh giá cụ thể các cửa hàng này, nếu có hiệu quả mới tiến hành mở rộng.

6. Cổ đông mã số 90 hỏi: Sau đại dịch Covid 19, Công ty có kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý SXKD như thế nào để thích ứng với tình hình mới?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- DBC luôn chú trọng đầu tư công nghệ cao và ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý SXKD ngay từ khâu đầu tư dây chuyền công nghệ, thiết bị, đảm bảo tính tiên tiến, đồng bộ và hiện đại; đồng thời chú trọng tuyển dụng, đào tạo độ ngũ nhân sự chất lượng cao, làm chủ khoa học công nghệ; liên tục nghiên cứu, cải tiến qui trình, cập nhật tiến bộ KHKT mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và thương hiệu.

7. Cổ đông mã số 106 hỏi: Giá cổ phiếu DBC giảm mạnh trên thị trường trong thời gian dài là do nguyên nhân gì?

* Chủ tọa Đại hội trả lời:

- Cổ phiếu DBC thời gian qua cũng không nằm ngoài xu hướng chung của thị trường, với những tác động tiêu cực từ tình hình vĩ mô thì điều này cũng là bình thường. Còn tình hình hoạt động của doanh nghiệp như thế nào luôn được công ty cập nhật đầy đủ, kịp thời tới cổ đông và công chúng trên những phương tiện thông tin đại chúng đảm bảo khách quan và nhanh nhất có thể.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Tại thời điểm biểu quyết, số lượng cổ đông tham dự Đại hội là 335 cổ đông, trong đó tham dự trực tiếp là 173 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 162 cổ đông, đại diện cho 68.395.980 cổ phần, chiếm 59,35% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Nội dung xin ý kiến biểu quyết:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2021;
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021;
3. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
4. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021;
5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
7. Phương án chi trả cổ tức năm 2022;
8. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, không chuyển đổi;

9. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;
10. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2022;
11. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
12. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
13. Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT;
14. Bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của công ty.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Nội dung số 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc năm 2021 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 theo như nội dung Báo cáo đính kèm.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	10.862.554.292.155	9.585.581.538.063
2	Tổng nguồn vốn <i>Trong đó: Vốn chủ sở hữu</i>	Đồng	10.862.554.292.155 4.685.923.120.134	9.585.581.538.063 4.641.195.109.722
3	Doanh thu thuần	Đồng	10.812.794.593.141	8.739.707.578.419
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	979.684.614.453	1.469.851.557.447
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	829.557.934.446	1.384.382.291.476
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	7.199	

Các Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 11/03/2022.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 4. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2021 tỉ lệ 25% (trong đó 20% bằng tiền và 5% bằng cổ phiếu), chi tiết như sau:

4.1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Đại hội đã thông qua mức cổ tức năm 2021 dự kiến là 30% (trong đó 20% bằng tiền và 10% bằng cổ phiếu).

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị đã thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền tỉ lệ 20%:

+ Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: Ngày 30/9/2021

+ Ngày thanh toán: Ngày 23/11/2021

+ Tổng số tiền đã thanh toán là: 230.478.860.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tỷ, bốn trăm bảy mươi tám triệu, tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

4.2. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 18/02/2022, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/02/2022, tỷ lệ 1:1, ngày đăng ký cuối cùng là ngày 06/04/2022.

4.3. Căn cứ tình hình thực tế và kết quả SXKD của công ty năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021, như sau:

- Tỷ lệ: 5% trên Vốn điều lệ.
- Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

- Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị: quyết định thời gian chi trả cổ tức; xây dựng và thông qua phương án phát hành chi tiết chia cổ tức, bao gồm cả phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có); sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án, hồ sơ, tài liệu phát hành khi cần thiết theo yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác; thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần mới phát hành; thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ tương ứng trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ công ty và thực hiện tất cả các công việc cần thiết khác liên quan để đảm bảo đợt phát hành được thành công. Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên.

Nội dung số 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận thực hiện phân phối là: 826.653.331.041 đồng (Bằng chữ: Tám trăm hai mươi sáu tỷ, sáu trăm năm mươi ba triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, không trăm bốn mươi một đồng), trong đó:

✓ Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền (tỷ lệ 20%)	230.478.860.000 đồng
✓ Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu (tỷ lệ 5%) (*)	115.239.430.000 đồng
✓ Chi thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2021:	6.029.000.000 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ:	474.906.041.041 đồng

Trong đó:

- Trích Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (10%) 47.490.604.000 đồng
Trong đó:
 - + Quỹ khen thưởng: 23.745.302.000 đồng
 - + Quỹ phúc lợi: 23.745.302.000 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển 427.415.437.041 đồng

(*) Số tiền chênh lệch do thực hiện nguyên tắc làm tròn xuống đối với cổ phiếu lẻ trong phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 sẽ được chuyển vào quỹ đầu tư phát triển.

Nội dung số 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch đầu tư theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

6.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	+/- so với 2021 (%)
1	Tổng doanh thu*	22.558 tỷ đồng	12,8%
2	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	918 tỷ đồng	10,7%

* Bao gồm cả doanh thu nội bộ.

6.2. Kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản:

Nhằm nâng cao năng lực sản xuất, thực hiện thành công mục tiêu chiến lược đã đề ra, Công ty tập trung đầu tư phát triển mở rộng các cơ sở sản xuất trong lĩnh vực chính và bổ trợ, đồng thời tích cực tìm kiếm các cơ hội để triển khai các dự án trong lĩnh vực khác nhằm tối đa hóa lợi ích cho Công ty, cổ đông, người lao động và toàn xã hội, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Rà soát, đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang gồm: Tòa nhà hỗn hợp Lotus Central 15 tầng tại đường Lý Thái Tổ; Tòa nhà 29 tầng tại đường Huyền Quang, TP Bắc Ninh; Dự án Khu nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh....;

- Tích cực triển khai các dự án đã được phê duyệt và/hoặc đã được thông qua về mặt chủ trương tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước, đảm bảo phù hợp với các mục tiêu chiến lược ngắn hạn và dài hạn, bao gồm: Dự án đường H2 theo hình thức BT và các dự án đối ứng (Khu đô thị Vạn An và Khu đô thị Phong Khê, Khúc Xuyên); Khu nhà ở thị trấn Hồ; Các dự án khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại Bình Phước, Hòa Bình, Thanh Hóa, Quảng Ninh; Dự án mở rộng khu chăn nuôi tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Dự án mở rộng Nhà máy ép dầu giai đoạn II tại Cụm công nghiệp xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Đầu tư xây dựng dự án Nhà máy sản xuất Vắc - xin động vật, nhằm phát triển lĩnh vực thuốc thú y và vắc xin.

- Đẩy mạnh công tác bồi thường GPMB, chuẩn bị đầu tư một số dự án để triển khai thực hiện vào thời điểm thích hợp.

- Triển khai các phương án hợp tác đầu tư dự án để phát triển chăn nuôi lợn tại khu vực các tỉnh phía nam.

- Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát và triển khai một số dự án phục vụ cho việc di chuyển địa điểm (nếu cần); các dự án mở rộng qui mô, nâng cao năng lực ngành sản xuất chính gồm thức ăn chăn nuôi, giống gia súc gia cầm và chăn nuôi tập trung, chế biến thực phẩm đáp ứng mục tiêu chiến lược đề ra.

- Rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc có chủ trương đầu tư gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, căn hộ; Cụm công nghiệp; dự án BT; dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án không giới hạn qui mô vốn.

- Hội đồng quản trị tính toán và toàn quyền quyết định nguồn vốn đầu tư cho các dự án phù hợp với từng thời điểm.

Nội dung số 7. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2022 dự kiến là 15% bằng cổ phiếu theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 8. Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi theo Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

1. Tên trái phiếu	:	Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
2. Loại trái phiếu	:	Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm.
3. Mệnh giá một trái phiếu	:	100.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng).
4. Hình thức trái phiếu	:	Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ
5. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	:	Việt Nam đồng (VND)
6. Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 300.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).
7. Tổng số lượng trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 3.000 trái phiếu (Bằng chữ: Ba nghìn trái phiếu).
8. Giá phát hành	:	100.000.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá).
9. Lãi suất, kỳ tính lãi, lãi phạt, thanh toán gốc và lãi, biện pháp bảo đảm trái phiếu	:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
10. Đối tượng phát hành	:	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước được phép mua trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam
11. Hình thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ
12. Mục đích phát hành	:	Tăng quy mô vốn hoạt động của Công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.
13. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	:	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu được lấy từ các nguồn thu hợp pháp của Công ty.
14. Ủy quyền	:	Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các nội dung sau: - Lựa chọn phương thức phát hành; thời điểm chào bán thích hợp; - Thực hiện việc phát hành và quyết định, thực hiện thủ tục phát hành theo phương án được thông qua; - Lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu, và số

lượng Trái phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư;

- Quyết định khối lượng trái phiếu phát hành, kỳ hạn của Trái phiếu và lãi suất Trái phiếu của từng đợt phát hành, cũng như số đợt phát hành Trái phiếu;

- Quyết định tài sản bảo đảm khác của Trái Phiếu và phê duyệt các hồ sơ liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu cho phù hợp với biện pháp bảo đảm Trái Phiếu;

- Thông qua phương án phát hành chi tiết; bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án, hồ sơ, tài liệu phát hành, và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết (bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng khác) để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

- Quyết định phương án sử dụng vốn và triển khai, sử dụng vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu theo phương án phát hành, sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty;

- Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết khác liên quan tới việc phát hành trái phiếu;

- Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện một hoặc toàn bộ các nội dung ủy quyền nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.

Nội dung số 9. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 10. Thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung như sau:

- Tổng số tiền thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT năm 2022 không vượt quá 1,5% tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2022.

- Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

Nội dung số 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi, bổ sung và ban hành Điều lệ. Bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Điều lệ hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 12. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế. Bản Quy chế sửa đổi, bổ sung này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Quy chế hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 13. Thông qua việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cập nhật các điều khoản sửa đổi và ban hành Quy chế. Bản Quy chế sửa đổi này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 29/4/2022 và thay thế bản Quy chế hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung số 14. Thông qua việc bãi bỏ, sửa đổi một số ngành nghề kinh doanh của Công ty theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 68.395.980 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung như sau:

1. Bãi bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề	Mã ngành
01	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
02	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Đại lý và kinh doanh xăng, dầu	4661
03	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
04	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
05	Khai thác thủy sản biển	0311
06	Khai thác thủy sản nội địa	0312
07	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
08	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
09	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

2. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Ngành nghề hiện tại	Ngành nghề sửa đổi chi tiết	Mã ngành
01	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: <u>bán buôn thóc, ngô</u> và các loại hạt ngũ cốc khác, bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: <u>bán buôn ngô</u> và các loại hạt ngũ cốc khác; bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy cầm, nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa) (<u>ngoại trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	4620
02	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. Chi tiết: sản xuất, chế biến, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch. Chi tiết: sản xuất, chế biến, kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản (<u>ngoại trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	0163
03	Bán buôn tổng hợp	Bán buôn tổng hợp	4690

	Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y	Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư thiết bị máy móc, phương tiện vận tải, hàng nông sản và thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y (<u>ngoại trừ các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	
04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (<u>ngoại trừ bán buôn các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	4649
05	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Bán buôn phân bón, thuốc thú y, thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, bán buôn hóa chất phục vụ sản xuất nông, công nghiệp, kinh doanh bao bì PP, PE, composite và các loại hóa chất, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành nhựa, ngành in.</u>	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: <u>Bán buôn phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp, bán buôn hóa chất phục vụ sản xuất nông, công nghiệp, kinh doanh bao bì PP, PE, composite và các loại hóa chất, nguyên liệu, vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho ngành nhựa, ngành in (ngoại trừ bán buôn các sản phẩm mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	4669
06	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư trang thiết bị y tế	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh vật tư trang thiết bị y tế (<u>ngoại trừ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật</u>).	4659
07	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (<u>ngoại trừ bán buôn các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không</u>	4663

		<u>được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	
08	Bán buôn thực phẩm	Bán buôn thực phẩm <u>(ngoại trừ bán buôn các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	4632
09	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Siêu thị, trung tâm thương mại	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Siêu thị, trung tâm thương mại <u>(ngoại trừ bán lẻ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	4719
10	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh <u>(ngoại trừ các mặt hàng mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định của pháp luật).</u>	8299
11	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <u>Chi tiết: Kinh doanh thuốc do công ty sản xuất</u>	4772
12	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>(Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).</u>	6810
13	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng <u>(Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn)</u>	4312
14	Thu gom rác thải độc hại	Thu gom rác thải độc hại <u>(Không bao gồm dịch vụ thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình).</u>	3812

15	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện <u>(Ngoại trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại).</u>	4221
16	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện và trạm điện đến 35KV, đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, các công trình điện và trạm điện đến 35KV, đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ <u>(Ngoại trừ hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện độc quyền nhà nước trong lĩnh vực thương mại)</u>	4229
17	Hoạt động thú y Chi tiết: chuẩn đoán bệnh động vật đưa ra phác đồ điều trị, dịch vụ kiểm tra, khám chữa bệnh động vật, tiêm chủng, dịch vụ thú y lưu động	Hoạt động thú y Chi tiết: chuẩn đoán bệnh động vật đưa ra phác đồ điều trị, dịch vụ kiểm tra, khám chữa bệnh động vật, tiêm chủng, dịch vụ thú y lưu động <u>(chỉ phục vụ hoạt động của công ty, không cung cấp dịch vụ thú y)</u>	7500
18	Quảng cáo	Quảng cáo <u>(Không quảng cáo thuốc lá)</u>	7310
19	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển <u>(Không bao gồm các thiết bị liên quan đến dầu khí như: các thiết bị khai thác mỏ và thiết bị dàn khoan, các thiết bị viễn thông, truyền hình và truyền thanh thương mại).</u>	7730

3. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc đăng ký sửa đổi ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua từ ĐHĐCĐ, bao gồm cả những ngành nghề mà nhà đầu tư nước ngoài hạn chế/không được tiếp cận nhưng chưa được đề cập đến tại mục 1 và 2 nêu trên nhằm mục đích đảm bảo sự tiếp cận của nhà đầu tư nước ngoài, nâng tỉ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty; thực hiện cập nhật nội dung sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty về lĩnh vực kinh doanh.

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ban Thư ký thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam đã kết thúc vào hồi 12h00 ngày 29 tháng 4 năm 2022.

Chủ tọa Phiên họp và Trưởng Ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này./.

ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
Nguyễn Như So

Thành viên
Nguyễn Khắc Thảo

Thành viên
Nguyễn Thị Thu Hương

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng Ban
Nguyễn Thị Huệ Minh

Thành viên
Nguyễn Đình Hùng